

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM BÌNH
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2023/HS-ST
Ngày 30 – 8 – 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM BÌNH, TỈNH VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Bé Hai

2. Bà Nguyễn Thị Sương

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Kim Huyền – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tâm – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 63/2023/TLST-HS ngày 21 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1994 tại tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: ấp Đ, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Bé T1 và bà Nguyễn Thị T2.

Tiền sự: 01 tiền sự. Ngày 16/6/2022 bị Công an xã N ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, bị cáo nộp phạt ngày 21/6/2022.

Tiền án: Không.

Nhân thân: Ngày 01/01/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 01 năm 6 tháng tù, phạt bổ sung 5.000.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 01/4/2020 bị cáo T đã chấp hành xong bản án (đã xóa án tích).

Bị cáo tại ngoại – có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1/ Ông Nguyễn Văn T3, sinh năm 1967; nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

2/ Anh Trần Văn T4, sinh năm 1989; nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

3/ Anh Chung Chí H, sinh năm 1995; nơi cư trú: ấp B, xã B, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 24/3/2023, tại nhà của bà Phạm Thị T5, sinh năm 1959 thuộc ấp B, xã B, huyện T, tỉnh Vĩnh Long, Đội hình sự Công an huyện T tiến hành, kiểm tra bắt quả tang các đối tượng: Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T3, Trần Văn T4, Chung Chí H, Nguyễn Văn T6, Nguyễn Văn B, Ngô Minh T7 và Trương Xuân M có hành vi lặc bầu cua ăn thua bằng tiền.

Tang vật thu giữ tại hiện trường gồm:

- 01 bộ bộ D lặc bầu cua gồm: 03 hột bầu cua trên các mặt có in hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai; 01 cái đĩa hình tròn bằng kim loại màu trắng; 01 cái nắp đậy hình trụ tròn bằng nhựa màu xanh; 01 tấm giấy hình chữ nhật có in hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai.

- Tiền Việt Nam trên chiếu bạc là 100.000 đồng.

- Tiền tạm giữ trên người các đối tượng số tiền 4.700.000 đồng (trong đó của Trần Văn T4 là 200.000 đồng, Nguyễn Văn T là 4.500.000 đồng).

Quá trình điều tra bị cáo T và các đối tượng Nguyễn Văn T3, Trần Văn T4, Chung Chí H thừa nhận cùng tham gia chơi đánh bạc thắng thua bằng tiền, hình thức chơi lặc bầu cua do Trần Văn T4 làm cái đặt mỗi bàn từ 10.000 đồng đến 100.000 đồng. Cách thức chơi như sau: Bỏ 03 hột bầu cua vào chung một cái đĩa rồi lấy nắp đậy lại lặc, người chơi sẽ đặt tiền vào ô có in hình bầu, cua, cá, nai, gà, tôm trên một tờ giấy, mở ra nếu ô người chơi đặt cược có hình trùng với hình con vật trên hột bầu cua thì người chơi thắng tương đương số tiền đặt cược, trùng 02 con thì thắng gấp hai lần tiền cược, trùng ba con thì thắng gấp ba lần tiền cược, chơi khoảng 15 bàn thì bị bắt.

Trước khi tham gia đánh bạc Nguyễn Văn T mang theo số tiền 5.000.000 đồng, sử dụng 1.000.000 đồng dùng để chơi đánh bạc, kết quả thua 500.000 đồng; Trần Văn T4 mang theo số tiền 500.000 đồng, sử dụng 500.000 đồng dùng để đánh bạc, kết quả thua 300.000 đồng; Nguyễn Văn T3 mang theo số tiền 400.000 đồng, sử dụng 400.000 đồng để chơi đánh bạc, kết quả thua 400.000 đồng; Chung Chí H mang theo số tiền 600.000 đồng, sử dụng 600.000 đồng để chơi đánh bạc, kết quả thua 600.000 đồng. Tổng số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc là: 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm ngàn đồng)

Nguyễn Văn T là người có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính mà tiếp tục phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Nguyễn Văn T về tội “Đánh bạc” theo quy định khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Việc thu giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng:

- 01 bộ dụng cụ lắc bầu cua gồm: 03 hột bầu cua trên các mặt có in hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai; 01 cái đĩa hình tròn bằng kim loại màu trắng; 01 cái nắp đậy hình trụ tròn bằng nhựa màu xanh; 01 tấm giấy hình chữ nhật có in hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai.

- Tiền Việt Nam trên chiếu bạc là 100.000 đồng.

- Tiền tạm giữ của bị cáo Nguyễn Văn T là 4.500.000 đồng.

- Đối với số tiền tạm giữ 200.000 đồng của Trần Văn T4 đã xử lý, giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại Cáo trạng số: 67/CT-VKSTB ngày 19/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Văn T thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình truy tố bị cáo là đúng hành vi, không oan, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đối với Trần Văn T4, Chung Chí H và Nguyễn Văn T3 chưa có tiền án, tiền sự, tham gia đánh bạc với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc không đủ định lượng để xử lý hình sự nên Công an huyện T đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính và tịch thu số tiền dùng để đánh bạc là có cơ sở.

Đối với Nguyễn Văn T6, Nguyễn Văn B, Ngô Minh T7, Trương Xuân M không có tham gia đánh bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T không đề cập xử lý là có cơ sở. Đối với bà Phạm Thị T5 có ngăn cản không cho bị cáo cùng các đối tượng khác đánh bạc trái phép nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T không đề cập xử lý là có cơ sở.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Đánh bạc”. Sau khi phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng cho bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T mức án từ 06 (Sáu) tháng đến

09 (Chín) tháng tù. Phạt bổ sung số tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị: tịch thu tiêu hủy: 01 bộ dụng cụ lắc bầu cua gồm: 03 hột bầu cua, 01 cái đĩa hình tròn bằng kim loại màu trắng, 01 cái nắp đậy hình trụ tròn bằng nhựa màu xanh, 01 tấm giấy hình chữ nhật có in hình bầu, cua, tôm, gà, cá, nai. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 600.000 đồng. Trả cho bị cáo T 4.000.000 đồng nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Văn T: Xin giảm nhẹ hình phạt và cam kết không tái phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản hỏi cung bị can cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa thể hiện: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 24/3/2023, tại nhà của bà Phạm Thị T5 thuộc ấp B, xã B, huyện T, tỉnh Vĩnh Long, Công an huyện T tiến hành, kiểm tra bắt quả tang các đối tượng: Nguyễn Văn T (có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc), Nguyễn Văn T3, Trần Văn T4, Chung Chí H có hành vi lắc bầu cua ăn thua bằng tiền và thu giữ các tang vật có liên quan. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc là 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm ngàn đồng), trong đó bị cáo T sử dụng 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) để tham gia đánh bạc.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T đã phạm vào tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự như truy tố của Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật và có căn cứ.

[2.2] Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng. Bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, sẽ bị pháp luật trừng phạt nhưng vì ham mê cờ bạc bị cáo lao vào con đường phạm pháp, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không

những xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật hình sự bảo vệ, mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu, từng bị Tòa án nhân dân huyện Trà Ôn xử phạt 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, sau khi chấp hành án xong bị cáo không sửa đổi để chí thú làm ăn mà lại tiếp tục phạm tội mới. Nhằm đảm bảo tình hình trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, cần xử lý bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nhằm răn đe, cải tạo bị cáo thành người tốt, có ích cho xã hội và ngăn chặn những trường hợp tương tự có thể xảy ra.

[2.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[2.4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 bộ dụng cụ lắc bầu cua gồm: 03 hột bầu cua, 01 cái đĩa hình tròn bằng kim loại màu trắng, 01 cái nắp đậy hình trụ tròn bằng nhựa màu xanh, 01 tấm giấy hình chữ nhật có in hình bầu, cua, tôm, gà, cá, nai.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền thu giữ trên chiếu bạc 100.000 đồng và 500.000 đồng của bị cáo dùng để đánh bạc.

- Trả lại bị cáo T 4.000.000 đồng nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng vụ án ngày 09/8/2023.

[3] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo T phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

1.1 Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Đánh bạc”.

1.2 Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 06 (Sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

1.3 Phạt bổ sung số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (Một) bộ dụng cụ lắc bầu cua gồm: 03 (Ba) hột bầu cua, 01 (Một) cái đĩa hình tròn bằng kim loại màu trắng, 01 (Một) cái nắp

đây hình trụ tròn bằng nhựa màu xanh, 01 (Một) tấm giấy hình chữ nhật có in hình bầu, cua, tôm, gà, cá, nai

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 100.000 đồng (Một trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tiền số N $\underline{Q}$ 0004687, ngày 31/7/2023 và số tiền 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tiền số N $\underline{Q}$ 0004688, ngày 31/7/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tam Bình.

- Trả lại bị cáo T 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) theo Biên lai thu tiền số N $\underline{Q}$ 0004688, ngày 31/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng vụ án ngày 09/8/2023.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng hồ sơ – Công an tỉnh Vĩnh Long
- VKSND huyện Tam Bình;
- Chi cục THADS huyện Tam Bình;
- CQĐT Công an huyện Tam Bình;
- Bị cáo;
- UBND xã Ngãi Tứ, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Thanh Thảo